TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2022/QĐST-DS	*TP. N, ngày 09 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 27/2022/TLST-DS ngày 08/7/2022 về việc "*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm 1976 và ông Phan Công Đ, sinh năm1975; cùng địa chỉ: tổ dân phố T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Ông Dương Mạnh T, sinh năm 1967 và bà Lê Thị Tuyết V, sinh năm 1970; cùng địa chỉ: số nhà 87, đường P, phố 3, phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH H, trụ sở: phố 3, phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Tuyết V, chức vụ: Giám đốc

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Lê Thị T, ông Phan Công Đ, ông Dương Mạnh T, bà Lê Thị Tuyết V đều thống nhất tiếp tục thực hiện hợp đồng đặt cọc về việc chuyển nhượng nhà đất ngày 25/4/2022 (về số tiền đặt cọc và chuyển nhượng theo hợp đồng các bên đã thực hiện xong).

Ông Dương Mạnh T và bà Lê Thị Tuyết V thống nhất bà Lê Thị Tuyết V có toàn quyền định đoạt tài sản theo văn bản thỏa thuận số 5009/Quyển số: 01/TP/CC-SCC/HĐGD và số 5010/Quyển số: 01/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/04/2022 tại văn phòng Công chứng Q và có trách nhiệm bàn giao giấy tờ liên quan và ký hồ sơ chuyển nhượng 02 thửa đất cho bà Lê Thị T, ông Phan Công Đ gồm:

- Thửa đất số 128, tờ bản đồ số 48, địa chỉ: Khu đô thị N, phường N, thành phố N, diện tích 120 m^2; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 890046 do UBND thành phố N cấp ngày 16/04/2019 mang tên bà Lê Thị Tuyết V.

- Thửa đất số 129, tờ bản đồ số 48, địa chỉ: Khu đô thị N, phường N, thành phố N, diện tích 120 m^2, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 890047 do UBND thành phố N cấp ngày 16/04/2019 mang tên bà Lê Thị Tuyết V.

2.2. Trường hợp bà V không thực hiện thủ tục chuyển quyền sử dụng 02 thửa đất trên thì ông T, bà V phải trả số tiền tổng số tiền 14.120.000.000 đồng, bao gồm số tiền bà T, ông Đ đã thanh toán chuyển nhượng đất 11.120.000.000 đồng và số tiền bồi thường 3.000.000.000 đồng. Nếu bà V, ông T không tự nguyện trả số tiền 14.120.000.000 đồng cho bà T, ông Đ thì bà T, ông Đ có quyền yêu cầu thi hành án buộc bà V, ông T thực hiện nghĩa vụ trả số tiền 14.120.000.000 đồng. (*Nếu chậm thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự)*

2.3. Về án phí: Bà Lê Thị T và ông Phan Công Đ phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000^đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố N theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2021/0000900 ngày 08/07/2022; hoàn trả lại cho bà Lê Thị T và ông Phan Công Đ số tiền 150.000^đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố N;
- Chi cục THADS thành phố N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Ngọc Bình